

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần (Tiếng Việt): **Luật kinh tế.**
- Tên học phần (Tiếng Anh): **Business law.**
- Mã học phần: **2020052**
- Số tín chỉ: **2**
- Thuộc chương trình đào tạo của bậc, ngành: **Đại học, Tài chính - Ngân hàng; Kế toán - Kiểm toán.**
- Số tiết học phần:
  - Nghe giảng lý thuyết : 27 tiết
  - Làm bài tập trên lớp : 0 tiết
  - Thảo luận : 03 tiết
  - Thực hành, thực tập (Ở phòng thực hành, phòng Lab,...):
  - Hoạt động theo nhóm : 10 tiết
  - Tự học : 20 giờ
- Đơn vị phụ trách học phần: **Bộ môn Kế toán.**

### 2. Học phần trước (Tên các học phần sinh viên cần phải học trước nếu có): **Đại cương pháp luật Việt Nam.**

### 3. Mục tiêu của học phần

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về pháp luật trong kinh doanh, giúp tránh những hành vi vi phạm pháp luật, đồng thời, giúp cho sinh viên có thể sử dụng pháp luật để bảo vệ hữu hiệu quyền lợi của mình.

### 4. Chuẩn đầu ra

	Nội dung	Đáp ứng CDR CTĐT
<b>Kiến thức</b>	<p>4.1.1. Nắm được kiến thức pháp luật về tổ chức, quản lý doanh nghiệp, hợp đồng kinh doanh và tài phán trong kinh doanh.</p> <p>4.1.2. Hiểu được những đặc điểm của từng loại doanh nghiệp về vốn và về tổ chức quản trị doanh nghiệp. Vận dụng kiến thức được học khi làm việc tại các doanh nghiệp, tùy thuộc vị trí công tác</p> <p>4.1.3. Trên cơ sở kiến thức của luật kinh tế giúp sinh viên có được tư duy khoa học và khả năng liên hệ với thực tiễn qua đó có thể tự tìm hiểu và tiếp thu được các quy định của pháp luật.</p>	
<b>Kỹ năng</b>	<p>4.2.1. <i>Kỹ năng nghề nghiệp:</i> Sinh viên có thể vận dụng các kiến thức pháp lý đó phục vụ cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và tư vấn cho doanh nghiệp giải quyết các vấn đề phát sinh từ quan hệ hợp đồng với các doanh nghiệp khác.</p> <p>4.2.2. <i>Kỹ năng cá nhân:</i> Giúp cho cá nhân tự chủ động trong công việc của mình, Phát triển kỹ năng tự nghiên cứu, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng giao tiếp và ứng xử, kỹ năng làm việc nhóm trong lĩnh vực chuyên môn.</p>	

<b>Thái độ</b>	<p>4.3.1. <i>Đối với xã hội</i>: Có tinh thần trách nhiệm với tổ chức, cộng đồng, xã hội. Tôn trọng pháp luật, qui định của tổ chức nơi mình học và làm việc, chấp hành chủ trương, chính sách của nhà nước. Có ý thức phục vụ tổ chức, cộng đồng, thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ với vị trí của mình đối với tổ chức, xã hội; có ý thức bảo vệ tài sản của tổ chức, bảo vệ môi trường sống, làm việc và học tập.</p> <p>4.3.2. <i>Đối với doanh nghiệp</i>: Chấp hành nội qui, qui định, kỷ luật lao động nơi công sở, hiểu và tôn trọng, giữ gìn văn hóa tổ chức, có tác phong công nghiệp.</p> <p>4.3.3. <i>Đối với cá nhân</i>: Trung thực, trách nhiệm, tin cậy, tỉ mỉ, nguyên tắc, hành xử chuyên nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định đặc thù của nghề nghiệp</p>	
----------------	--	--

## 5. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học Luật Kinh tế nghiên cứu qua các nội dung liên quan đến doanh nghiệp như bản chất pháp lý của từng loại hình doanh nghiệp, quy trình thành lập – giải thể - phá sản và tổ chức lại một doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Luật Phá sản; các quy định pháp ý hiện hành điều chỉnh về hoạt động đầu tư trên lãnh thổ Việt Nam theo quy định tại Luật Đầu tư cũng như hoạt động của các chủ thể kinh doanh không phải là doanh nghiệp như hộ kinh doanh và hợp tác xã.

Nghiên cứu môn học Luật Kinh tế sinh viên còn được tiếp cận với các quy định pháp luật hiện hành về hợp đồng ở Việt nam thông qua các quy định tại Bộ luật Dân sự và Luật Thương mại (2005) như nguyên tắc ký kết hợp đồng, nội dung và hình thức của một hợp đồng, các biện pháp chế tài áp dụng để xử lý đối với bên vi phạm hợp đồng khi xảy ra vi phạm hợp đồng. Ngoài kiến thức pháp lý về doanh nghiệp và hợp đồng nêu trên, môn học Luật Kinh tế còn trang bị cho sinh viên các quy định pháp lý về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại bằng phương thức Tòa án và phương thức trọng tài thương mại ở Việt Nam. Đây được xem là các phương thức giải quyết tranh chấp thịnh hành nhất để giải quyết các tranh chấp phát sinh từ quan hệ hợp đồng, từ hoạt động đầu tư của của các chủ thể kinh doanh ở Việt Nam.

### Nội dung và lịch trình giảng dạy

Buổi /Tiết	Nội dung	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	Giáo trình chính	Tài liệu tham khảo	Ghi chú
1	<p><b>Chương 1: Tổng quan về Luật Kinh tế</b></p> <p>1.1. Khái niệm về Luật Kinh tế</p> <p>1.2. Các loại văn bản pháp luật trong hoạt động kinh tế</p> <p>1.3. Vai trò của Luật Kinh tế trong nền kinh tế thị trường</p>	Thuyết giảng	Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi	Chương 1 cuốn [1]	[1] [2]	
2	<p><b>Chương 2: Chủ thể kinh doanh</b></p> <p>2.1. Hộ kinh doanh</p> <p>2.2. Doanh nghiệp</p> <p>2.2.1. <i>Khái niệm, đặc điểm</i></p> <p>2.2.2. <i>Quy chế thành lập doanh nghiệp</i></p> <p>2.2.3. <i>Các loại hình doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam 2005</i></p> <p>2.2.3.1. <i>Doanh nghiệp tư nhân</i></p> <p>2.2.3.2. <i>Công ty hợp danh</i></p> <p>2.2.3.3. <i>Công ty TNHH</i></p> <p>2.2.3.3. <i>Công ty TNHH (tt)</i></p> <p>2.2.3.4. <i>Công ty cổ phần (kiểm tra ngắn)</i></p> <p>2.2.4. <i>Tổ chức lại và giải thể doanh nghiệp</i></p> <p>2.3. Hợp tác xã</p>	Thuyết giảng	Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi	Chương 2 cuốn [1]	[1] [2]	

	<b>Thuyết trình theo phân công</b>					
	<b>Chương 3: PL về đầu tư ở VN</b> 3.1. Khái niệm và phân loại đầu tư 3.2. Các hình thức đầu tư trực tiếp tại Việt Nam 3.3 Quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư 3.4 Lĩnh vực và địa bàn đầu tư.	Thuyết giảng	Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi	Chương 3 cuốn [1]	[1] [2]	
	<b>Chương 4: Hợp đồng trong kinh doanh</b> 4.1. Sơ lược về pháp luật điều chỉnh hợp đồng ở Việt Nam 4.2. Khái niệm - Đặc điểm - Phân loại hợp đồng trong kinh doanh 4.3. Giao kết hợp đồng trong kinh doanh 4.4. Thực hiện hợp đồng 4.5. Sửa đổi, chấm dứt hợp đồng 4.6. Hợp đồng vô hiệu 4.7. Trách nhiệm vật chất và chế tài trong quan hệ hợp đồng. <i>Tình huống và Giải quyết tình huống về HD</i>	Thuyết giảng	Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi	Chương 4 cuốn [1]	[1] [2]	
	<b>Chương 5: Một số hợp đồng thông dụng trong kinh doanh</b> 5.1. Hợp đồng mua bán hàng hóa trong thương mại 5.2. Các hợp đồng trung gian thương mại 5.3. Các hợp đồng thương mại khác <b>Thuyết trình các đề tài (tiếp theo)</b>	Thuyết giảng	Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi	Chương 5 cuốn [1]	[1] [2]	
	<b>Chương 6: Pháp luật về phá sản</b> 6.1. Khái quát về phá sản 6.2. Pháp luật về phá sản ở Việt Nam	Thuyết giảng	Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi	Chương 6 cuốn [1]	[1] [2]	
	<b>Chương 7: Giải quyết tranh chấp trong KD</b> 7.1. Tranh chấp trong kinh doanh và các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh: 7.2. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thông qua Trọng tài thương mại và Tòa án 7.2.1. <i>Giải quyết tranh chấp kinh doanh thông qua Trọng tài thương mại</i> 7.2.2 <i>Giải quyết tranh chấp kinh doanh thông qua Tòa án</i>	Thuyết giảng	Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi	Chương 7 cuốn [1]	[1] [2]	

<b>Giải đáp thắc mắc &amp; ôn tập</b>					
---------------------------------------	--	--	--	--	--

**Ngày phê duyệt :**

**Trưởng khoa**

*(ký và ghi rõ họ tên)*

**Tổ trưởng bộ môn**

*(ký và ghi rõ họ tên)*

## 6. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 7. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

### 8.1. Cách đánh giá

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 36/tổng số tiết 45	10%	4.3.3
2	Điểm bài tập	Số bài tập đã làm 40/50 số bài tập được giao	10%	4.2.2; 4.2.2; 4.3
3	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/thuyết trình được nhóm xác nhận có tham gia	-	-
4	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (50 phút)	20%	4.1.1 đến 4.1.34; 4.2.2
5	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	60%	4.1; 4.3.3

### 8.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 0,5.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

## 8. Tài liệu học tập

### 9.1. Giáo trình chính

[1] Giáo trình Luật Kinh tế, Chủ biên: TS. Lê Văn Hưng (Khoa Luật - ĐHKT Tp. HCM), NXB Kinh tế Tp HCM, Năm xuất bản 2012, Nơi có tại các nhà sách và thư viện các trường.

### 9.2. Tài liệu tham khảo:

[1] Hệ thống văn bản dành cho học phần Luật Kinh tế, khoa Luật - ĐHKT Tp. HCM, 2012

[2] Giáo trình Luật Kinh tế, PGS.TS Phạm Duy Nghĩa, NXB CAND, năm xuất bản 2012, Nơi có tại các nhà sách và thư viện các trường.

[3] P.H Collin (2000), Dictionary of Law (3<sup>rd</sup> edition)

[4] *Vietnamese Company Law: The Development and Corporate Governance Issues*, Bùi Xuan Hai, Bond Law Review, Australia, Vol.18 (2006)

[5] Robert Ribeiro, (2005), *Commercial Contract- Drafting Techniques and Precedents*

## 9. Hướng dẫn sinh viên tự học

Tuần /Buổi	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p><b>Chương 1: Tổng quan về Luật Kinh tế</b></p> <p>1.1. Khái niệm về Luật Kinh tế</p> <p>1.2. Các loại văn bản pháp luật trong hoạt động kinh tế</p> <p>1.3. Vai trò của Luật Kinh tế trong nền kinh tế thị trường</p>	3	3	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: chương I
2	<p><b>Chương 2: Chủ thể kinh doanh</b></p> <p>2.1. Hộ kinh doanh</p> <p>2.2. Doanh nghiệp</p> <p>2.2.1. Khái niệm, đặc điểm</p> <p>2.2.2. Quy chế thành lập doanh nghiệp</p> <p>2.2.3. Các loại hình doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam 2005</p> <p>2.2.3.1. Doanh nghiệp tư nhân</p> <p>2.2.3.2. Công ty hợp danh</p> <p>2.2.3.3. Công ty TNHH</p> <p>2.2.3.3. Công ty TNHH (tt)</p> <p>2.2.3.4. Công ty cổ phần (kiểm tra ngân)</p> <p>2.2.4. Tổ chức lại và giải thể doanh nghiệp</p> <p>2.3. Hợp tác xã</p> <p><b>Thuyết trình theo phân công</b></p>	4	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương II
3	<p><b>Chương 3: PL về đầu tư ở VN</b></p> <p>3.1. Khái niệm và phân loại đầu tư</p> <p>3.2. Các hình thức đầu tư trực tiếp tại Việt Nam</p> <p>3.3 Quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư</p> <p>3.4 Lĩnh vực và địa bàn đầu tư.</p>	4	4	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: chương III
4	<p><b>Chương 4: Hợp đồng trong kinh doanh</b></p> <p>4.1. Sơ lược về pháp luật điều chỉnh hợp đồng ở Việt Nam</p> <p>4.2. Khái niệm - Đặc điểm - Phân loại hợp đồng trong kinh doanh</p> <p>4.3. Giao kết hợp đồng trong kinh doanh</p> <p>4.4. Thực hiện hợp đồng</p> <p>4.5. Sửa đổi, chấm dứt hợp đồng</p> <p>4.6. Hợp đồng vô hiệu</p> <p>4.7. Trách nhiệm vật chất và chế tài trong quan hệ hợp đồng</p> <p><i>Tình huống và Giải quyết tình huống về HĐ</i></p>	4	4	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: chương IV

	<b>Chương 5: Một số hợp đồng thông dụng trong kinh doanh</b> 5.1. Hợp đồng mua bán hàng hóa trong thương mại 5.2. Các hợp đồng trung gian thương mại 5.3. Các hợp đồng thương mại khác <b>Thuyết trình các đề tài (tiếp theo)</b>	4	4	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: chương V
	<b>Chương 6: Pháp luật về phá sản</b> 6.1. Khái quát về phá sản 6.2. Pháp luật về phá sản ở Việt Nam	4	4	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: chương VI
5	<b>Chương 7: Giải quyết tranh chấp trong KD</b> 7.1. Tranh chấp trong kinh doanh và các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh: 7.2. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thông qua Trọng tài thương mại và Tòa án 7.2.1. <i>Giải quyết tranh chấp kinh doanh thông qua Trọng tài thương mại</i> 7.2.2. <i>Giải quyết tranh chấp kinh doanh thông qua Tòa án</i> <b>Giải đáp thắc mắc &amp; ôn tập</b>	4	4	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: chương VII

**Trưởng khoa**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**Người biên soạn**  
(ký và ghi rõ họ tên)